

Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày 15-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Tuấn Anh.

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị An - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Đào Văn V, sinh năm 1985 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn H và bà Đoàn Thị Th; có vợ là Phạm Thị V và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/02/2024 đến ngày 07/02/2024 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Như S, sinh năm 1962 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của ông S:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973 (là vợ ông S).

2. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 2001 (là con ông S).

3. Anh Nguyễn Như T, sinh năm 2003 (là con ông S).

4. Anh Nguyễn Như T1, sinh năm 2004 (là con ông S).

Đều có nơi cư trú: Thôn X, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam.

(Chị D, anh T, anh T1 ủy quyền toàn bộ cho bà H. Bà H vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty TNHH C; địa chỉ: Tổ N, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Bá D, Giám đốc công ty; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 31/01/2024, Đào Văn V có giấy phép lái xe hạng C theo quy định (là lái xe hợp đồng của Công ty TNHH C) điều khiển xe ô tô bồn, loại trộn bê tông BKS 90C-064xx chở bê tông tươi đi từ trụ sở công ty đến thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng để đổ bê tông cho khách hàng theo đường QL21B mới (đường chưa được đưa vào sử dụng) hướng xã Văn Xá, huyện Kim Bảng đến xã Ngọc Sơn, huyện Kim Bảng, với vận tốc khoảng 50km/h. Khoảng 18 giờ 35 phút cùng ngày, Vy điều khiển xe ô tô BKS 90C-064xx đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường QL21B mới với đường D8 thuộc địa phận tổ 1, thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, khi cách ngã tư khoảng 100m V phát hiện thấy phía bên trái đường (theo hướng đi của V) có ánh đèn xe mô tô BKS 90B1-360xx do ông Nguyễn Như S đang điều khiển xe đi trên đường D8 theo hướng đi từ thị trấn Quế, huyện Kim Bảng đến xã Đồng Hoá, huyện Kim Bảng, cách ngã tư khoảng 100m. Lúc này V không giảm tốc độ chỉ nháy đèn pha, bấm còi tín hiệu và tiếp tục điều khiển xe ô tô đi vào ngã tư giao nhau. Khi xe ô tô do V điều khiển từ QL21B mới đi vào ngã tư giao nhau thì cùng lúc này ông Nguyễn Như S cũng điều khiển xe mô tô BKS 90B1-360xx đi từ đường D8 đi vào ngã tư, do khoảng cách quá gần V không kịp phanh dẫn đến đầu xe ô tô do V điều khiển đâm vào bên phải xe mô tô do ông S điều khiển làm xe mô tô và ông S đổ rê trên đường đến sát dệ đường QL21B, còn V điều khiển xe đi tiếp khoảng 30 mét thì dừng lại. Hậu quả ông S bị thương được đưa đi cấp cứu, sau đó tử vong; **xe mô tô bị hư hỏng**.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Tạm giữ 01 xe ô tô trộn bê tông BKS 90C-064xx nhãn hiệu HOWO; 01 giấy phép lái xe hạng C số 360108361620 mang tên Đào Văn V (bản gốc).
- Tạm giữ 01 xe mô tô BKS 90B1-360xx nhãn hiệu Honda.
- Tạm giữ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 009635; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0470810 và giấy chứng nhận bảo hiểm số 1581611. (Bản gốc).
- 01 phiếu giao nhận bê tông của Công ty TNHH C, số phiếu PT0066574.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại ngã tư giao nhau giữa đường QL21B mới với đường D8 thuộc tổ 1, thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Mặt đường nhẵn phẳng được trải nhựa áp phan; khu vực xảy ra tai nạn không có hệ thống biển báo hiệu giao thông; trên mặt đường có hệ thống vạch sơn chia các phần đường; khu vực xảy ra tai nạn có hệ thống đèn cao áp chiếu sáng nhưng không bật; có lề đường rộng 1,70 mét; mặt đường QL21B mới rộng 11,35 mét; mặt đường D8 rộng 6,60 mét. Phía Bắc là hướng đường đi xã Đồng Hoá, huyện Kim Bảng. Phía Nam là hướng đường đi thị trấn Quế, huyện Kim Bảng.

Phía Đông là hướng đường đi xã Văn Xá, huyện Kim Bảng. Phía Tây là hướng đường đi xã Ngọc Sơn, huyện Kim Bảng.

Lấy mặt ngoài phía Đông của cột đèn cao áp chiếu sáng số 23 tính từ thị trấn Quế đi xã Đồng Hoá làm điểm mốc; lấy mép đường phía Bắc làm chuẩn.

Cách điểm mốc về phía Đông 4,60 mét vuông góc về phía Bắc 13,80 mét trên mặt đường là vị trí tâm điểm đầu của trùm vết cày xước mặt đường liên tục kích thước: (12,40 x 0,05) mét, có hướng từ Đông Nam đến Tây Bắc, tâm điểm đầu trùm vết này cách mép đường chuẩn 3,35 mét, tâm điểm cuối của trùm vết cày này trùng với mép đường chuẩn, được đánh số (1). Cách tâm điểm đầu vết (1) về phía Tây 12,60 mét trên mặt đường là vị trí tâm điểm đầu vết cày xước mặt đường liên tục kích thước: (0,60 x 0,01) mét, hướng từ Đông Nam đến Tây Bắc, tâm điểm đầu vết này cách mép đường chuẩn 0,45 mét, tâm điểm cuối cách mép đường chuẩn 0,34 mét, vị trí vết này được đánh số (2). Cách tâm điểm cuối vết (2) về phía Tây 0,65 mét trên lề đường là vị trí tâm cột cọc tiêu kích thước: (0,70 x 0,15) mét, trên thân cột về phía Nam có vết sạt xước tách vỡ bê tông kích thước: (0,10 x 0,04) mét, tâm vết này vuông góc cách mặt đất 0,38 mét, trên thân cột có vết sạt màu đen kích thước: (0,15 x 0,06) mét hằn đường vân lốp, hướng từ phía Đông sang phía Tây, tâm vết vuông góc cách mặt đất 0,15 mét, tâm cột cọc tiêu này cách mép đường chuẩn 0,70 mét, được đánh số (3). Cách tâm cột cọc tiêu về phía Tây 0,40 mét trên lề đường là vị trí tâm vết cày đất, dạt cỏ kích thước: (2,20 x 0,20) mét, hướng từ phía Đông đến phía Tây, tâm điểm đầu vết này cách mép đường chuẩn 0,50 mét, tâm điểm cuối vết này cách mép đường chuẩn 0,20 mét và trùng với mặt tiếp giáp giữa đầu ốp nhựa chắn bùn phía trước đầu xe mô tô 90B1 – 360xx với lề đường, vết này được đánh số (4). Xe mô tô biển số 90B1 – 360xx đỗ trên mặt đường và lề đường, đầu quay hướng Đông, đuôi xe quay hướng Tây, bên trái của xe tỳ áp xuống mặt đường và lề đường, tâm trục bánh trước của xe mô tô này cách mép đường chuẩn 0,12 mét, tâm trục bánh sau của xe mô tô này cách mép đường chuẩn 0,15 mét, xe mô tô được đánh số (5). Cách tâm đầu trục bánh sau của xe mô tô 90B1 – 360xx về phía Tây 24,00 mét trên mặt đường là vị trí tâm trục bánh sau cùng của xe ô tô biển số 90C – 064xx đỗ trên mặt đường, đầu xe quay hướng Tây, đuôi xe quay hướng Đông, tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 0,55 mét, tâm trục bánh sau cùng cách mép đường chuẩn 0,65 mét, vị trí xe ô tô này được đánh số (6).

Kết quả khám nghiệm phương tiện tham gia giao thông:

+ Đối với xe ô tô BKS: 90C – 064xx: Mặt ngoài cạnh bên phải ốp nhựa mặt nạ phía trước đầu xe có vết trượt sạt bám dính chất màu xanh diện: (0,18 x 0,08) mét, hướng từ trái sang phải, tâm vết này vuông góc cách mặt đất 1m58. Cạnh phía dưới ốp nhựa mặt nạ phía trước đầu xe có vết sạt xước, thủng rách bong tróc sơn diện: (0,12 x 0,10) mét, hướng từ trái sang phải, từ ngoài vào trong, tâm vết này vuông góc cách mặt đất 1m24. Toàn bộ ba đờ sóc mặt ngoài cạnh bên phải phía trước có vết trượt sạt, bong tróc sơn diện: (0,06 x 0,54) mét, hướng từ trái sang phải, từ trước về sau, điểm cao nhất vuông góc cách mặt đất 1m23. Toàn bộ mặt nạ cụm

đèn pha chiếu sáng, xi nhan phía trước bên phải vỡ nát. Bậc để chân lên xuống bên phải gãy rời. Lưới nhựa bảo vệ hệ thống kết nước phía dưới cong vênh, bẹp lõm, thùng rách diện: (1,04 x 0,18) mét. Toàn bộ biển số phía trước, giá đỡ biển số bất chột, bẹp méo, sạt xước, thùng rách, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 0,73 mét. Đèn soi gầm phía trước bên phải cong vênh hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, vỡ nát mặt kính phía trước. Đèn sương mù phía trên bên phải cong vênh hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, trên bề mặt sạt xước bám dính chất màu đen diện: (0,13 x 0,06) mét hướng từ trước về sau, từ trái sang phải. Mặt phía trước phần giữa ba đèn sóc trước có vết trượt sạt bong tróc sơn, bẹp lõm, bám dính chất màu xanh diện: (0,083 x 0,04) mét hướng từ trái sang phải, từ ngoài vào trong, tâm vết vuông góc cách mặt đất 0,73 mét.

+ Đối với xe mô tô BKS 90B1 – 360xx: Mặt gương và ốp gương chiếu hậu bên phải bật tung khỏi vị trí, trơ lại trục cán gương. Ốp nhựa bảo vệ cạnh mặt đèn xi nhan phía trước bên phải phần tiếp giáp tay phanh vỡ nát trên diện: (0,03 x 0,05) mét. Mặt gương, ốp gương bên trái bật tung khỏi vị trí trơ lại trục cán gương. Giỏ xe phía trước bẹp méo trên bề mặt phía trước có vết trượt sạt nhựa, kim loại, thùng rách bám dính bụi bẩn diện: (0,40 x 0,16) mét hướng từ trước về sau, từ trái sang phải. Cạnh bên phải lớp xe phía trước có vết trượt sạt cao su bám dính bụi bẩn diện: (0,26 x 0,05) mét, tâm vết cách chân van 0,11 mét theo chiều chuyển động. Cạnh phía dưới giảm xóc phía trước bên trái có vết trượt mòn kim loại bám dính bụi bẩn diện: (0,02 x 0,03) mét hướng từ trước về sau. Ốp nhựa cốp xe bên phải bất chột. Inox bảo vệ mặt lôc máy bên phải cong vênh, gãy một chân, hướng từ trước về sau. Ốp nhựa bảo vệ đầu mặt máy bên phải tách vỡ diện: (0,11 x 0,13) mét. Trục để chân bên phải người điều khiển cong vênh, hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, tại vị trí đầu môm để chân có vết rách cao su trơ kim loại diện: (0,05 x 0,03) mét. Cần phanh chân cong vênh, hướng từ trên xuống dưới, trên bề mặt có vết sạt mòn kim loại diện: (0,15 x 0,02) mét hướng từ ngoài vào trong, từ phải sang trái. Tại vị trí phía sau xe có chằng buộc giá kim loại thò hàng kích thước (63 x 50) cm, cạnh bên phải của giá đỡ đèo hàng có vết sạt xước kim loại cong vênh, bong mối hàn, trên bề mặt bám dính sơn màu trắng - vàng diện: (0,40 x 0,26) mét, hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, điểm cao nhất vuông góc cách mặt đất 0,70 mét. Cạnh phía trên mặt ngoài của giảm xóc phụ phía sau bên phải có vết sạt bẹp lõm kim loại dính sơn màu trắng diện: (0,04 x 0,03) mét hướng từ trước về sau.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 01/KLGĐTT-TTGĐYK&PY ngày 06/02/2024 của Trung tâm giám định y khoa và pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

- Nạn nhân Nguyễn Như S tử vong do gãy xương cột sống cổ, đứt tuỷ sống trên người có đa chấn thương.

- Cơ chế hình thành tổn thương: Gãy xương cột sống cổ, đứt tuỷ sống do đầu nạn nhân va đập mạnh với vật tày làm xoắn vặn quá mức cột sống cổ gây nên.

Tại bản kết luận giám định độc chất số 128/167/24/KLGĐĐC-PYQG ngày 26/02/2024 của Viện Pháp y quốc gia kết luận: Mẫu máu của Nguyễn Như S không tìm thấy cò.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-KB ngày 02/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Đào Văn V về tội “Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 03 năm đến 04 năm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét. Về vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Văn V khai nhận toàn bộ hành vi lái xe ô tô gây tai nạn làm ông Nguyễn Như S bị tử vong đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Đào Văn V tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện giao thông và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập. Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 18 giờ 35 phút ngày 31/01/2024, tại ngã tư giao nhau giữa đường QL21B mới và đường D8 thuộc địa phận tổ 1, thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Đào Văn V có giấy phép lái xe đúng theo quy định điều khiển xe ô tô bên, loại trộn bê tông BKS 90C-064xx đi trên đường QL21B mới theo hướng từ xã Văn Xá, huyện Kim Bảng đến xã Ngọc Sơn, huyện Kim Bảng, do không giảm tốc độ khi đi vào ngã tư giao nhau, không chú ý quan sát dẫn đến đầu xe ô tô do V điều khiển va vào bên phải xe mô tô BKS 90B3-360xx do ông Nguyễn Như S điều khiển đi trên đường D8 đang đi vào ngã tư theo hướng từ thị trấn Quế, huyện Kim Bảng đến xã Đồng Hoá, huyện Kim Bảng. Hậu quả làm ông S bị tử vong; xe mô tô BKS 90B3-360xx bị hư hỏng.

Tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đã làm ông Nguyễn Như S tử vong, gây tổn thất về mặt tinh thần cho gia đình người bị hại. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do mình gây ra; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại cũng có lỗi khi đi vào ngã tư giao nhau nhưng không giảm tốc độ, không chú ý quan sát; gia đình người bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đào Văn V có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết phải cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, Đào Văn V và đơn vị chủ xe ô tô là Công ty TNHH C đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình ông Nguyễn Như S số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng). Gia đình ông S đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường thêm bất kỳ khoản nào khác. Đối với thiệt hại của xe ô tô và xe mô tô, Công ty C và bà Nguyễn Thị H đều không đề nghị gì, vì vậy trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra làm rõ chiếc xe ô tô BKS 90C-064xx cùng giấy tờ xe là tài sản hợp pháp của công ty TNHH C, chiếc xe mô tô BKS 90B1-360xx là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị H (là vợ của ông Nguyễn Như S). Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô cùng giấy tờ xe cho người đại diện hợp pháp của công ty TNHH C và trả lại chiếc xe mô tô cho bà Nguyễn Thị H là phù hợp quy định của pháp luật..

Đối với Giấy phép lái xe hạng C của Đào Văn V là giấy tờ chính đáng của bị cáo không liên quan đến tội phạm, do vậy cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác:

[7.1] Đối với ông Nguyễn Như S có lỗi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe, đi vào ngã tư giao nhau nhưng không giảm tốc độ, không chú ý quan sát nên đã vi phạm khoản 9 điều 8, điều 12 và khoản 1 điều 24 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, do ông S đã tử vong nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với ông S là có căn cứ.

[7.2] Đối với bà Nguyễn Thị H: Qua điều tra xác định chiếc xe mô tô BKS 90B1-360xx là tài sản chung vợ chồng giữa bà H với ông S, đăng ký xe mang tên của bà, dùng làm phương tiện đi lại trong gia đình. Ngày 31/01/2024 ông S tự lái chiếc xe mô tô điều khiển đi xảy ra tai nạn, đồng thời bà H cũng không biết ông S không có giấy phép lái xe theo quy định, vì vậy cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà H về tội “*Giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Đào Văn V phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Xử phạt bị cáo Đào Văn V 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án 15/4/2024.

Giao bị cáo Đào Văn V cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Đào Văn V 01 Giấy phép lái xe hạng C số: 360108361620 mang tên Đào Văn V do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 17/11/2023.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đào Văn V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- UBND xã T, H. N, tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

